|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **QUẢNG NAM** | **KỲ THI OLYMPIC 24/3 TỈNH**  **QUẢNG NAM NĂM 2021** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Môn thi : **LỊCH SỬ LỚP 10**  Thời gian: **150 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |
| *(Đề thi có 01 trang)* |  |

**I. LỊCH SỬ VIỆT NAM (10 điểm):**

**Câu 1 (3,0 điểm):**

Những bài học kinh nghiệm nào được rút ra từ cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên của nhân dân Đại Việt ở thế kỉ XIII? Nêu suy nghĩ của em về việc vận dụng những bài học kinh nghiệm đó trong công cuộc bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền biển đảo của nước ta hiện nay.

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Nêu những chuyển biến trên các lĩnh vực tư tưởng, tôn giáo và giáo dục của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII so với thời Lê sơ (thế kỉ XV). Lí giải vì sao có sự chuyển biến trên từng lĩnh vực đó.

**Câu 3 (2,0 điểm):**

Hãy làm sáng tỏ nhận định: *Trong các thế kỉ từ XVI đến XVIII, ở Quảng Nam đã có sự phát triển của kinh tế hàng hóa.*

**II. LỊCH SỬ THẾ GIỚI (10 điểm):**

**Câu 4 (5,5 điểm):**

a. Lập bảng thống kê các cuộc cách mạng tư sản trong những thế kỉ XVII, XVIII theo nội dung: Nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, hình thức, kết quả.

b. Đánh giá tác động của các cuộc cách mạng tư sản đối với lịch sử loài người.

**Câu 5 (4,5 điểm):**

Trình bày những thành tựu của văn hóa truyền thống Ấn Độ. Văn hoá truyền thống Ấn Độ ảnh hưởng rõ nét nhất ở khu vực nào? Vì sao?

**–––––––––––– Hết ––––––––––––**

*Họ và tên thí sinh: …..…………………………………. Số báo danh: ………………*

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **QUẢNG NAM** | **KỲ THI OLYMPIC 24/3 TỈNH**  **QUẢNG NAM NĂM 2021** |
| **HDC CHÍNH THỨC** |  |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN LỊCH SỬ 10**  **(***HDC có 04 trang)* | |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **Câu 1** | **Những bài học kinh nghiệm nào được rút ra từ cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên của nhân dân Đại Việt ở thế kỉ XIII? Nêu suy nghĩ của em về việc vận dụng những bài học kinh nghiệm đó trong công cuộc bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền biển đảo của nước ta hiện nay.** | **3,0đ** | | Bài học | - Có sự lãnh đạo sáng suốt.  - Đoàn kết toàn dân và tiến hành chiến tranh nhân dân.  -Tinh thần quyết chiến, quyết thắng.  - Vận dụng và phát huy nghệ thuật đánh giặc giữ nước của cha ông. | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ | | Suy nghĩ về việc vận dụng các bài học | - Những bài học đó còn nguyên giá trị cho đến ngày nay...chúng ta có thể học hỏi, phát huy...  - Trong việc bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền biển đảo hiện nay cần đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy lòng yêu nước của nhân dân, kiên quyết đấu tranh,… | 0,5đ  0,5đ | | **Câu 2** | **Nêu những chuyển biến trên các lĩnh vực tư tưởng, tôn giáo và giáo dục của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII so với thời Lê sơ ( thế kỉ XV). Lí giải vì sao có sự chuyển biến trên từng lĩnh vực đó.** | **5,0đ** | | Những chuyển biến về tư tưởng, tôn giáo | \*TK XV:  - Nho giáo được chính thức nâng lên địa vị độc tôn.  - Phật giáo và Đạo giáo suy dần, trở thành tôn giáo của nhân dân.  \*TK XVI - XVIII:  - Nho giáo suy thoái.  - Phật giáo, Đạo giáo có điều kiện khôi phục vị trí của mình nhưng không được như thời Lý - Trần.  - Xuất hiện tôn giáo mới: Thiên Chúa giáo. | 0,25  0,25  0,5  0,5  0,5 | | Những chuyển biếnvề  giáo dục | \* TK XV: GD phát triển cao trở thành nguồn đào tạo quan chức, nhân tài cho đất nước, nội dung học tập được quy định chặt chẽ, quy chế thi cử được ban hành rõ ràng. Số người đi học và đi thi đông, dân trí từ đó được nâng cao.  \* TK XVI - XVIII: Giáo dục sa sút, số người đi thi và đỗ đạt không nhiều. | 0,25  0,5 | |  | | | | | Lí giải về sự chuyển biến | **Về tư tưởng, tôn giáo:**  - TK XV: để củng cố chính quyền quân chủ trung ương tập quyền nên nhà Lê đã độc tôn Nho giáo, hạn chế hoạt động của Phật giáo, Đạo giáo.  - Thế kỉ XVI- XVIII: chế độ phong kiến suy thoái, tôn ti trật tự không còn như trước; tác động của kinh tế hàng hóa, ....nên Nho giáo không còn vị trí như trước.  - Sau phát kiến địa lí, các nhà truyền giáo đã đến phương Đông nên đã truyền bá tôn giáo mới.  - Cuộc sống loạn lạc, khó khăn... nhân dân tìm chỗ dựa tinh thần nên Phật giáo, Đạo giáo phát triển.  **Về giáo dục:**  -Thế kỉ XV: Triều Lê sơ phát triển về mọi mặt và nhà nước rất quan tâm đến giáo dục vì thế giáo dục phát triển.  - Sang thế kỉ XVI - XVIII: Do ảnh hưởng của chiến tranh phong kiến, đất nước bị chia cắt, chế độ phong kiến suy yếu, Nho giáo suy thoái... nên giáo dục không còn phát triển như giai đoạn trước. | 0,25  0,5  0,5  0,25  0,25  0,5 | | **Câu 3** | **Hãy làm sáng tỏ nhận định: *Trong các thế kỉ từ XVI đến XVIII, ở Quảng Nam đã có sự phát triển của kinh tế hàng hóa.*** | **2đ** | |  | - Thủ công nghiệp: Xuất hiện nhiều làng thủ công như làng rèn ở Tam Thái (Phú Ninh), gốm Thanh Hà (Hội An)...  - Thương nghiệp: Hoạt động trao đổi, mua bán được mở rộng, nhiều chợ được thành lập. Trao đổi với thương nhân nhiều nước...  - Sự hưng khởi của đô thị Hội An.... | 0,5  0,5  1,0 | | **Câu 4** | **a. Lập bảng thống kê các cuộc cách mạng tư sản trong những thế kỉ XVII, XVIII theo nội dung: Nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, hình thức, kết quả.**  **b. Đánh giá tác động của các cuộc cách mạng tư sản đối với lịch sử loài người.** | **5,5đ** | | **a.** | **Lập bảng thống kê:** |  | | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nội dung** | **Cách mạng tư sản Anh** | **Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ** | **Cách mạng tư sản Pháp** | | **Nhiệm vụ** | Lật đổ chế độ phong kiến, làm nhiệm vụ dân chủ, mở đường cho CNTB phát triển. | Giải phóng dân tộc, mở đường cho CNTB phát triển. | Lật đổ chế độ phong kiến, đánh liên minh phong kiến bên ngoài, mở đường cho CNTB phát triển. | | **Lãnh đạo** | Tư sản và quý tộc mới | Tư sản, chủ nô | Tư sản | | **Hình thức** | Nội chiến | Chiến tranh giành độc lập. | Vừa nội chiến vừa chống xâm lược. | | **Kết quả** | Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, tư sản và quý tộc mới nắm quyền. | Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, thành lập Hợp chúng quốc Mĩ. | Lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập nền cộng hòa. | | 0,75  0,75  0,75  0,75 | | **b** | **Đánh giá tác động của các cuộc cách mạng tư sản đối với lịch sử loài người:** |  | | **\* Tích cực:**  + Về kinh tế: CMTS đã xác lập quan hệ sản xuất TBCN, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, thúc đẩy nền kinh tế tư bản phát triển.  + Về chính trị: CMTS xác lập sự thắng lợi của chủ nghĩa tư bản đối với chế độ phong kiến trên phạm vi thế giới, tạo ra nền dân chủ và các thể chế dân chủ.  + Văn hóa - Xã hội: Từ nền dân chủ tư sản loài người đã sáng tạo ra những thành tựu to lớn …  + Tạo điều kiện đưa con người từ nền văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp. | 0,5  0,5  0,25  0,25 | | **\* Hạn chế:**  + Quyền dân chủ bị hạn chế: sau khi cách mạng thành công, giai cấp tư sản tìm mọi cách hạn chế quyền dân chủ của nhân dân lao động...  + Quyền lợi kinh tế không được giải quyết triệt để cho quần chúng nhân dân (vấn đề ruộng đất cho nông dân )…  + Hạn chế lớn nhất của CMTS là nó chỉ thay thế hình thức bóc lột này bằng hình thức bóc lột khác tinh vi hơn,…. | 0,25  0,25  0,5 | | **Câu 5** | **Trình bày những thành tựu của văn hóa truyền thống Ấn Độ. Văn hoá truyền thống Ấn Độ ảnh hưởng rõ nét nhất ở khu vực nào? Vì sao?** | 4,5 | | Những thành tựu của văn hóa truyền thống Ấn Độ | Văn hoá truyền thống Ấn độ được định hình và phát triển dưới thời Gúp-ta, bao gồm nhiều thành tố: tôn giáo, chữ viết, văn học và kiến trúc – điêu khắc. | 0,25 | | \* Tôn giáo:  - Phật giáo: ra đời ở Bắc Ấn Độ…..; Đạo Phật được truyền bá rộng rãi dưới thời A-sô-ca, tiếp tục phát triển dưới triều Gúp-ta và cả triều Hác-sa.….  - Hinđu giáo: là tôn giáo bắt nguồn từ tín ngưỡng cổ xưa của người Ấn Độ, tôn thờ nhiều thần…. | 0,25  0,25 | | \* Chữ viết:  - Có từ sớm, ban đầu là kiểu chữ đơn giản Brah-mi….., rồi sáng tạo thành hệ chữ Phạn (Sanskrit)…  - Ngôn ngữ và văn tự phát triển là điều kiện để chuyển tải, truyền bá văn học, văn hóa Ấn Độ. Chữ Phạn dùng để viết văn, ghi tài liệu, khắc bia. Chữ Pa-li dùng để viết kinh Phật. | 0,25  0,25 | | \* Văn học: văn học mang tinh thần và triết lí Hin-đu giáo. Có nhiều tác phẩm nổi tiếng, tiêu biểu hai bộ sử thi Ma-ha-bha-ra-ta và Ra-ma-ya-na,…. | 0,5 | | \* Kiến trúc :  + Kiến trúc Phật giáo với nhiều ngôi *chùa hang*…, là những công trình bằng đá rất đẹp và đồ sộ….  + Kiến trúc Hinđu giáo với nhiều ngôi đền bằng đá rất đồ sộ, hình chóp núi…. | 0,25  0,25 | | \* Điêu khắc:  + Có nhiều tượng Phật bằng đá hoặc trên đá…  + Nhiều tượng Thần được tạc bằng đá hoặc đúc bằng đồng… | 0,25  0,25 | | Văn hóa truyền thống Ấn Độ đa dạng, phong phú và có giá trị vĩnh cửu. | 0,25 | |  | **- Văn hoá truyền thống Ấn Độ ảnh hưởng rõ nét nhất ở khu vực Đông Nam Á** | 0,5 | | **- Nguyên nhân:**  + Do vị trí địa lý của Đông Nam Á và Ấn Độ thuận lợi cho việc giao lưu. Đông Nam Á sớm tiếp xúc với văn hoá Ấn Độ.  + Đặc điểm văn hóa truyền thống Ấn Độ có nét gần gũi và phù hợp với đặc điểm đời sống tín ngưỡng, tinh thần của các dân tộc Đông Nam Á.  + Thông qua hai con đường: truyền đạo và buôn bán, văn hoá truyền thống Ấn Độ ảnh hưởng rõ nét nhất ở khu vực Đông Nam Á. | 0,5  0,25  0,25 | | | |  |